TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2020/HS-ST
Ngày: 22 - 10 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Qúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bình

Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Trường là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hòang Thái Thọai - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2020/TLST-HS, ngày 07/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 31/7/2020, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tấn Th (tên gọi khác: M), sinh năm 1995, tại: Đồng Nai.

Nơi cư trú: Tổ 1, thôn 8, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Trần Thị Bích L; ; vợ: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1986 (Chưa đăng ký kết hôn), và có 01 người con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2020/HS-ST, ngày 12/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 (một) năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại tạm giam Thủ Đức. Có mặt.

2. Cao Văn L, sinh năm 1996, tại: Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn L1và bà Võ Ngọc N; vợ: Tăng Thị Ngọc H, sinh năm 1994 (Chưa đăng ký kết hôn), và có 01 người con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 87/CQĐT-ĐTTH ngày 14/10/2016 Công an huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của người khác. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh. Có mặt.

Bị hại:

- Đặng Thị Minh H, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ 3, thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Đoàn Thị Ngọc G, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn 9, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cao Quang H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

- Võ Ngọc N, sinh năm 1960; Cao Văn L1, sinh năm 1963; cùng nơi cư trú: Ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút, ngày 19/5/2019 bà Đặng Thị Minh H, sinh năm 1981, trú tại thôn 7, xã Đ, huyện Đ phát hiện bị mất 01 chiếc máy cưa hiệu STIHL màu cam trắng nên trình báo Công an xã Đ. Qua kiểm tra camera, bà Đặng Thị Minh H phát hiện một nam thanh niên đột nhập vào nhà lấy máy cưa giống người có tên M ở xã Đ. Qúa trình xác minh, ngày 22/8/2019 Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1995 trú tại thôn 8, xã Đ có tên thường gọi là M khai nhận đã trộm cắp máy cưa của bà Đặng Thị Minh H. Qua lời khai của Nguyễn Tấn Th, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh đã thu giữ chiếc máy cưa tại nhà ông Cao Văn L1, sinh năm 1963 trú tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Qúa trình điều tra, Nguyễn Tấn Th khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 18/5/2019, Cao Văn L, sinh năm 1996, trú tại ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai điều khiển xe máy hiệu Max màu đỏ đến nhà Nguyễn Tấn Th. Khoảng 02 giờ ngày 19/5/2019, Cao Văn L rủ Nguyễn Tấn Th trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài thì Th đồng ý. Cao Văn L điều khiển xe máy hiệu Max chở Nguyễn Tấn Th đến nhà bà Đặng Thị Minh H. Cao Văn Lđứng ngoài canh chừng, Nguyễn Tấn Th leo tường

rào đột nhập vào nhà bà H lấy 01 máy cưa hiệu STILH màu cam trắng mang ra ngoài. Cao Văn L điều khiển xe chở Nguyễn Tấn Thcùng máy cưa về lại nhà Th. Cao Văn L nói với Th để L đem máy cưa về nhà tìm chỗ bán rồi chia tiền. Cao Văn L đem chiếc máy cưa đi bán nhưng đến nay chưa đưa tiền cho Nguyễn Tấn Th.

Qúa trình điều tra, Cao Văn L khai nhận: Giữa tháng 5 năm 2019, Cao Văn L đang ở phòng trọ tại xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai thì Nguyễn Tấn Th chở máy cưa hiệu STIHL về phòng trọ của Th gần phòng trọ của L. Nguyễn Tấn Th nói với L có chiếc máy cưa của nhà không sử dụng nhờ L bán giùm. Cao Văn L đem chiếc máy cưa về nhà nói với cha ruột là ông Cao Văn L1 mua máy cưa nhưng ông L1 không mua. Bà Võ Ngọc N, sinh năm 1960 là mẹ của L đồng ý mua chiếc máy cưa và đưa cho L 1.500.000 đồng. Cao Văn L đưa cho Nguyễn Tấn Th 1.500.000 đồng tiền bán chiếc máy cưa, Th cho lại L 200.000 đồng. Ngày 22/8/2019, Cơ quan điều tra công an huyện Đức Linh thu giữ chiếc máy cưa tại nhà ông Cao Văn L1 và bà Võ Ngọc N.

Bà Võ Ngọc N khai nhận: Giữa tháng 5/2019, Cao Văn L đem 01 chiếc máy cưa hiệu STIHL về nhà và nói của bạn nhờ bán giùm. Bà Võ Ngọc N đồng ý mua chiếc máy cưa và đưa cho L 1.500.000 đồng để L đưa cho bạn. Cơ quan điều tra công an huyện Đức Linh đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Tấn Th và Cao Văn L nhưng không làm rõ được hành vi trộm cắp của Cao Văn L và cũng không xác định được L có đưa cho Nguyễn Tấn Th 1.500.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐG ngày 24/9/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định: 01 máy cưa hiệu STIHL, màu cam trắng có giá trị 2.400.000 đồng.

Qúa trình điều tra còn xác định được: Khoảng 18 giờ ngày 23/01/2020, Cao Văn L điều khiển xe gắn máy gắn biển số 49N1-017.30 có số máy 02187, số khung 02187 đến phòng trọ của Nguyễn Tấn Th ở xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Tấn Th rủ Cao Văn L trộm căp tài sản bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì L đồng ý. Cao Văn L điều khiển xe máy gắn biển số 49NB1-017.30 chở Nguyễn Tấn Th đi từ huyện T đến xã Đ, huyện Đ. Khi đi đến thôn 9, xã Đ, Nguyễn Tấn Th thấy nhà chị Đoàn Thị Ngọc G, sinh năm 2001 đóng cửa không có ai ở nhà nên nói với Cao Văn L dừng xe. Cao Văn L đứng ngoài đường canh chừng, Nguyễn Tấn Th đột nhập vào nhà chị Đoàn Thị Ngọc G lấy 01 ti vi hiệu TLC 32 inch, màu đen đem ra nơi L đứng. Cao Văn L điều khiển xe máy biển số 49N1-017.30 chở Nguyễn Tấn Th cùng chiếc tivi đi đến hướng lộ 30/4 ấp P, xã P, huyện T thì bị công an xã P yêu cầu dừng xe kiểm tra. Cao Văn L và Nguyễn Tấn Th bỏ tivi và xe máy chạy thoát.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 26/02/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định: 01 tivi hiệu TLC 32 inch, màu đen có giá trị 4.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Qúa trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 01 máy cưa hiệu STIHL, màu cam trắng; 01 tivi màu đen 32 inch hiệu TLC có model L 32S62T cơ quan điều tra đã trả lại cho Đặng Thị Minh H và Đoàn Thị

Ngọc G; 01 xe máy gắn biển số 49N1-017.30 có số máy 02187, số khung 02187, hiện đang lưu giữ tại Công an huyện Đức Linh.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 03/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố Cao Văn L, Nguyễn Tấn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Cao Văn L mức án 05 tháng 14 ngày tù, thời hạn tù bằng thời gian tạm giam, tạm giữ bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Th mức án từ 12 đến 15 tháng tù.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu; đều mong Hội đồng xét xử xét xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra không có tranh luận gì.

Bị hại Đoàn Thị Ngọc G có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Cao Văn L.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không tranh luận nội dung gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cùng các tài liệu, chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ ngày 19/5/2019 tại thôn 7 xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận Nguyễn Tấn Th lén lút trộm cắp của bà Đặng Thị Minh H 01 chiếc máy cưa hiệu STIHL màu cam trắng với trị giá tài sản chiếm đoạt là 2.400.000 đồng. Ngày 23/01/2020 tại thôn 9, xã Đ, Nguyễn Tấn Th cùng với Cao Văn L lén lút chiếm đoạt 01 ti vi TLC 32 inch, màu đen của chị Đoàn Thị Ngọc G với trị giá là 4.000.000 đồng.

Các bị cáo là những người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, một mặt xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ngoài ra còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý tài sản của người dân. Cho nên, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo thành người biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét về vai trò, hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án, đối với hành vi của Nguyễn Tấn Th lén lút chiếm đoạt của bà Đặng Thị Minh H 01 chiếc máy cưa hiệu STIHL màu cam trắng là tội phạm độc lập.

Đối với hành vi lén lút của Nguyễn Tấn Th và Cao Văn L chiếm đoạt 01 ti vi TLC 32 inch, màu đen của chị Đoàn Thị Ngọc G. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, khi phạm tội các bị cáo không có bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể. Tuy nhiên, xét về vai trò thì Nguyễn Tấn Th là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Cao Văn L thực hiện hành vi phạm tội và cũng là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; còn bị cáo Cao Văn L là người giúp sức, thực hành tích cực đứng ngoài canh chừng để Nguyễn Tấn Th thực hiện hành vi. Cho nên, cần xem xét hình phạt nghiêm khắc và tương xứng với mức độ, hành vi, vai trò phạm tội của từng bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh, công bằng của pháp luật.

Tình tiết tăng nặng: Nguyễn Tấn Th hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Cao Văn L không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần lượng giảm cho các bị cáo một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Riêng bị cáo Cao Văn L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại Đoàn Thị Ngọc G có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Cao Văn

L nên bị cáo L còn được lượng giảm một phần hình phạt tương ứng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do bị cáo Cao Văn L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi thực hiện hành vi bị cáo đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2020 cho đến nay. Xét thấy thời gian bị tạm giữ, tạm giam cũng đủ để giáo dục bị cáo. Cho nên, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nên tuyên hình phạt tù bằng thời gian tạm giữ, tạm giam và trả tự do cho bị cáo Cao Văn L là phù hợp.

Đối với Nguyễn Tấn Th hiện đang chấp hành hình phạt 01 (một) năm tù của Bản án số 50/2020/HS-ST, ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai. Bản án này chưa được tổng hợp, do đó cần quyết định hình phạt của bản án ngày hôm nay và tổng hợp phần hình phạt của Bản án số 50/2020/HS-ST, ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai để buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án là đúng quy định.

[3] Về hình phạt bổ sung: Lẽ ra, ngoài hình phạt chính cần xử phạt các bị cáo một khoản tiền sung ngân sách Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh đã hoàn trả cho các bị hại toàn bộ tài sản do các bị cáo chiếm đoạt. Nay, các bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Qúa trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 xe máy gắn biển số 49N1-017.30 có số máy 02187, số khung 02187. Hiện đang lưu giữ tại Công an huyện Đức Linh. Qúa trình điều tra, chưa làm rõ được, do đó cần tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh được phân công điều tra, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nguyễn Tấn Th, Cao Văn L đều phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Nguyễn Tấn Th 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án này với phần hình phạt 01 (một) năm tù của Bản án số 50/2020/HS-ST, ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai. Buộc Nguyễn Tấn Th phải chấp hành chung của hai bản án là: 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành Bản án số 50/2020/HS-ST, ngày 12/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai: Ngày 30/3/2020.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt: Cao Văn L 05 (năm) tháng 14 (mười bốn) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ ngày 08/5/2020 đến ngày 22/10/2020. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt.

Trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo Cao Văn L đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đức Linh, nếu bị cáo Cao Văn L không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Buộc Nguyễn Tấn Th, Cao Văn L mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (22/10/2020); báo cho các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án, để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh;
- CQTHAHS – Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nguyễn Văn Quý